

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP BUÔN MA THUỘT
TỈNH ĐẮK LẮK**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 167/2018/HSST

Ngày 09-7-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Dur

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Ngọc Thảo

Bà Nguyễn Thị Tạc

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Nguyệt Ánh là Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà H'Mi Chan Niê - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 152/2018/TLST-HS ngày 07 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 162/2018/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Mạnh H**, tên gọi khác: **Nguyễn Văn M**, sinh năm 1962, tại tỉnh Nam Định.

Nơi đăng ký HKTT: Đội 4, thôn 10/3 xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Không nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân B và bà Nguyễn Thị N; Bị cáo có vợ là: Đỗ Thị T (đã ly hôn), có 02 con: Con lớn sinh năm 1984, con nhỏ sinh năm 1987; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt ngày 09/01/2018, hiện đang tạm giam - Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Trung K, sinh năm 1969

Địa chỉ: Thôn N, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Nông (vắng mặt).

2. Anh Đinh Văn N, sinh năm 1973

Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện C, tỉnh Đắk Nông (vắng mặt).

Người làm chứng: Anh Trần Đức Q, sinh năm 1955

Địa chỉ: Thôn M, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 10/2017, trong quá trình làm thuê tại xã Y, huyện C, tỉnh Gia Lai, Nguyễn Mạnh H có quen với người đàn ông tên M (không rõ nhân thân, lai lịch). Người đàn ông này cho H một ít giống hạt cây cần sa nên H mang về trồng trong rừng gần khu vực rẫy cà phê H làm thuê tại xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông với mục đích sau này khi cây cần sa trưởng thành, H thu hoạch, phơi khô bán kiếm tiền tiêu xài. Tháng 12/2017, sau khi thu hoạch lá, hoa, hạt cây cần sa H phơi khô và cất giấu trong rừng. Qua mối quan hệ xã hội, H biết một người tên H1 (thường gọi là H1 chốt, không rõ nhân thân, lai lịch) ở xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk có nhu cầu mua cần sa. H sử dụng điện thoại di động hiệu GIONEE L800, màu đen gắn sim thuê bao 0968.938.261 gọi cho H1 theo số 0937.444.461 thỏa thuận về việc mua bán, sau đó H mang một ít bông cần sa đã phơi khô đến khu vực thủy điện B, xã H cho H1 xem thì H1 đồng ý mua với giá 17.000.000 đồng.

Khoảng 09 giờ 00 phút, ngày 09/01/2018, H1 gọi điện thoại nói H giao hàng. Sau đó, H một mình điều khiển xe mô tô màu nâu, BKS 48F2 – 2150 từ huyện Đ, tỉnh Đắk Nông chở 02 (hai) bao tải màu trắng và màu đỏ bên trong chứa hoa, lá, cây cần sa khô lên thành phố B bán cho H1. Đến khoảng 13 giờ 00 phút cùng ngày, khi H đến khu vực thôn M, xã H, thành phố B thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk phát hiện, bắt quả tang.

Tại bản Kết luận giám định số 164/GĐMT-PC54 ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Thảo mộc khô đựng trong 01 (một) bao tải màu trắng và 01 (một) bao tải màu đỏ được niêm phong gửi giám định là ma túy loại cần sa, có tổng khối lượng 13kg. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 12,8kg được niêm phong.

Tại bản cáo trạng số: 162/CT-VKS ngày 05/6/2018 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã truy tố Nguyễn Mạnh H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm k khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã phân tích, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Áp dụng điểm k khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh H mức án từ 08 (Tám) năm đến 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 12,8kg ma túy loại cần sa khô còn lại sau giám định được niêm phong tại gói số 164/GĐMT-PC54, ngày 15/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Lắk là tang vật của vụ án.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại di động màu đen hiệu GIONEE L800 kèm sim 0968.938.261 và 0961.240.037; 01 chiếc xe mô tô hiệu Havico, màu nâu, loại xe hai bánh từ 50-175cm³, số loại C100, số khung VKVDCG043HG109137, số máy LFKV1P50FMG-34F409137, BKS BKS 48F2 – 2150; 01 Giấy đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Đinh Văn Ngời là công cụ, phương tiện, tài sản của bị can dùng vào việc phạm tội.

Trả lại cho bị cáo 01 chứng minh nhân dân số 241304981 mang tên Nguyễn Mạnh H là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Quá trình điều tra anh Đinh Văn N xác định anh N đã bán chiếc xe BKS BKS 48F2 – 2150 cho anh Nguyễn Trung K và anh K xác định đã bán lại chiếc xe trên cho Nguyễn Mạnh H. Cả hai anh đều không có yêu cầu gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Xét quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố đối với bị cáo Nguyễn Mạnh H là có cơ sở, đúng pháp luật.

Như vậy đã có đủ căn cứ pháp lý kết luận: Vào ngày 09/01/2018 tại xã Hòa Phú, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, Nguyễn Mạnh H có hành vi bán trái phép 13 (Mười ba) kg ma túy loại cần sa. Hành vi của bị cáo thực hiện đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm k khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

1.;
2. *Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:..*

k) Lá cây côca; lá khát (lá cây Catha edulis); lá, rễ, thân, cành, hoa, quả của cây cần sa hoặc bộ phận của cây khác có chứa chất ma túy do Chính phủ quy định có khối lượng từ 10 kilôgam đến dưới 25 kilôgam;

[2] Nguyễn Mạnh H là công dân có đủ khả năng nhận thức và điều khiển được hành vi của bản thân trong cuộc sống, buộc bị cáo phải biết được ma túy là chất gây nghiện do Nhà nước độc quyền quản lý, mọi hành vi trái pháp luật xâm phạm đến đều bị trừng trị nghiêm minh. Song do ý thức coi thường pháp luật, muốn có tiền bằng con đường bất chính, bị cáo đã thực hiện hành vi trồng, thu hoạch sau đó mang bán trái phép 13kg ma túy loại cần sa. Hành vi của bị cáo không những trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, là nguyên nhân làm lây lan, phát sinh các tệ nạn xã hội khác như trộm cắp, cướp giật... Do đó, cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo thành con người tốt có ích cho xã hội, đồng thời ngăn ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Do đó, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Đối với hạt cây cần sa, bị cáo khai nhận là của một người tên đàn ông tên M (không rõ nhân thân, lai lịch) cho bị cáo, sau đó bị cáo mang về trồng nhưng M không hưởng lợi gì từ việc bị cáo bán cần sa. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột không làm công văn trao đổi thông tin tội phạm với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai để điều tra xử lý theo thẩm quyền là phù hợp.

[5] Đối với người nam giới tên H1 ở xã H, thành phố B, có số thuê bao 0943.444.461 đã liên lạc với bị cáo để trao đổi việc mua bán ma túy. Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã tiến hành xác minh về nhân thân, lai lịch của đối tượng và có Công văn đề nghị Công ty viễn thông Mobifone cung cấp lai lịch của chủ thuê bao nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả trả lời nên tách hành vi của đối tượng này ra khỏi vụ án để tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng:

[6.1] Đối với 12,8kg ma túy loại cần sa khô còn lại sau giám định được niêm phong tại gói số 164/GĐMT-PC54, ngày 15/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Lắk là tang vật của vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

[6.2] Đối với 01 chiếc điện thoại di động màu đen hiệu GIONEE L800 kèm sim 0968.938.261 và 0961.240.037; 01 chiếc xe mô tô hiệu Havico, màu nâu, loại xe hai bánh từ 50-175cm³, số loại C100, số khung VKVDCG043HG109137, số máy LFKV1P50FMG-34F409137, BKS BKS 48F2 – 2150; 01 Giấy đăng ký xe mô tô, xe máy

mang tên Đinh Văn N là công cụ, phương tiện, tài sản của bị cáo dùng vào việc phạm tội cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

[6.3] Trả lại cho bị cáo 01 chứng minh nhân dân số 241304981 mang tên Nguyễn Mạnh H là tài sản của bị can không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

[7] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm k khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh H phạm tội *“Mua bán trái phép chất ma túy”*

Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh H 08 (Tám) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt (ngày 09/01/2018).

*** Về xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Trả cho Nguyễn Mạnh H 01 chứng minh nhân dân số 241304981 mang tên Nguyễn Mạnh H, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án dân sự.

- Tịch thu sung công quỹ 01 chiếc điện thoại di động màu đen hiệu GIONEE L800 kèm sim 0968.938.261 và 0961.240.037; 01 chiếc xe mô tô hiệu Havico, màu nâu, loại xe hai bánh từ 50-175cm³, số loại C100, số khung VKVDCG043HG109137, số máy LFKV1P50FMG-34F409137, BKS BKS 48F2 – 2150; 01 Giấy đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Đinh Văn N.

- Tịch thu tiêu hủy 12,8kg ma túy loại cần sa khô còn lại sau giám định được niêm phong tại gói số 164/GĐMT-PC54, ngày 15/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Lắk.

(Vật chứng có đặc điểm và số lượng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/6/2018 giữa Công an thành phố Buôn Ma Thuột và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Buôn Ma Thuột)

*** Về án phí:** Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Mạnh H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm ngày) ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 – TAND TC;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. B;
- Thi hành án phạt tù (để thi hành);
- Chi cục THADS Tp. B;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Vũ Thị Dư